UBND TỈNH QUẢNG NGÃI **BAN DÂN TỘC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 936/BC-BDT	*Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 11 năm 2022*

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện Quyết định số 2152/QĐ-TTg ngày 18/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 5277/UBND-KGVX ngày 17/10/2022 và Công văn số 1727/UBDT-HTQT ngày 12/10/2022 của Ủy ban Dân tộc về việc báo cáo tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 2152/QĐ-TTg ngày 18/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Ban Dân tộc tỉnh báo cáo tình hình thực hiện Đề án tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh năm 2021 như sau:

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI

1. Tình hình vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Quảng Ngãi là tỉnh duyên hải miền Trung, có 13 đơn vị hành chính cấp huyện *(gồm 01 thành phố, 01 thị xã, 05 huyện miền núi, 05 huyện đồng bằng và 01 huyện đảo);* dân số 1.233.396 người, có trên 30 thành phần dân tộc thiểu số (DTTS) sinh sống, trong đó có 04 dân tộc chính là Kinh, Hrê, Co và Cadong. Đồng bào DTTS của tỉnh có 187.072 người, chiếm khoảng 15,17% dân số toàn tỉnh. Hầu hết các huyện, thị xã, thành phố của tỉnh đều có đồng bào DTTS cư trú; tuy nhiên, địa bàn tập trung chủ yếu của đồng bào các DTTS là 05 huyện vùng cao và các xã miền núi của các huyện đồng bằng.

Vùng đồng bào DTTS và miền núi của tỉnh gồm 61 xã, 08 thôn thuộc 05 huyện miền núi và các huyện đồng bằng *(gồm: Bình Sơn, Tư Nghĩa và Nghĩa Hành)* với tổng diện tích tự nhiên trên 324.932ha *(chiếm 63,02% của tỉnh)*; đây là vùng đất có địa hình khá phức tạp, nhiều đồi núi cao hiểm trở, thường xuyên chịu ảnh hưởng tiêu cực của thiên tai và biến đổi khí hậu; là địa bàn xung yếu về an ninh quốc phòng của tỉnh.

Theo kết quả phân định vùng đồng bào DTTS và miền núi theo trình đọ phát triển giai đoạn 2021 – 2025, toàn tỉnh có có 52 xã khu vực III, 03 xã khu vực II, 06 xã khu vực I; 241 thôn ĐBKK *(gồm 235 thôn ĐBKK thuộc xã khu vực III, 03 thôn ĐBKK thuộc xã khu vực II, 01 thôn ĐBKK thuộc xã khu vực I, 02 thôn ĐBKK thuộc xã có thôn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi);* có 02/05 huyện vùng cao (huyệnTrà Bồng và Sơn Tây) là huyện nghèo theo Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

Về hộ nghèo: Theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022 –2025, đầu năm 2022, toàn vùng đồng bào DTTS và miền núi có 23.099 hộ ghèo, chiếm tỷ lệ

35,64%; trong đó có 21.877 hộ nghèo là đồng bào DTTS, chiếm 95,48% trong tổng số hộ nghèo của khu vực; có 9.204 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 14,2%

Về xây dựng Nông thôn mới: Số tiêu chí nông thôn mới bình quân ở vùng đồng bào DTTS và miền núi đạt 11,66 tiêu chí/xã; cụ thể: Nhóm 1 (đạt 19 tiêu chí) có 06 xã; Nhóm 2 (đạt từ 15-18 tiêu chí) có 03 xã; Nhóm 3 (đạt từ 10-14 tiêu chí) có 39 xã và Nhóm 4 (đạt từ 05-9 tiêu chí) có 10 xã.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Thực hiện Quyết định số 2152/QĐ-TTg ngày 18/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc kéo dài thời gian thực hiện Quyết định số 2214/QĐ-TTg ngày 14/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số" đến năm 2025, UBND tỉnh đã chỉ đạo Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2021-2025 tại Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 12/3/2020.

Trong năm 2022, UBND tỉnh đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu ban hành Quy chế quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài dành trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi nhằm bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật do UBND tỉnh ban hành trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp quản lý và sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại trên địa bàn tỉnh cũng như làm cơ sở để thống nhất thực hiện trong công tác tiếp nhận, quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của các cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Thường xuyên cập nhật thông tin về các chương trình, dự án đến các cơ quan phối hợp vận động viện trợ PCPNN và đến các nhà tài trợ nhằm đảm bảo cung cấp thông tin nhanh chóng, kịp thời, chính xác, hiệu quả. Mặt khác, Sở luôn chú trọng đến việc việc duy trì, tăng cường quan hệ đối tác với các tổ chức PCPNN đã và đang thực hiện các chương trình, dự án viện trợ cho tỉnh, đồng thời mở rộng quan hệ với các tổ chức PCPNN có tiềm lực và hoạt động trong các lĩnh vực mà tỉnh Quảng Ngãi ưu tiên vận động, thu hút viện trợ.

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chức năng thường xuyên cập nhật thông tin về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, các quy định hiện hành của Nhà nước liên quan đến công tác viện trợ PCPNN cũng như thông tin về các tổ chức PCPNN được phép hoạt động tại Việt Nam để các cơ quan, đơn vị trong tỉnh làm cơ sở chủ động xây dựng các chương trình, dự án kêu gọi viện trợ PCPNN; tạo điều kiện để mọi cơ quan, đơn vị, mọi người dân đều có thể tham gia vào quá trình xây dựng, vận động, thu hút và sử dụng viện trợ PCPNN.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

Trong năm 2022, đã vận động thành công tổ chức World Vision International tại Việt Nam (WVI-V) tiếp tục tài trợ các chương trình/dự án tại các huyện Minh Long và Sơn Tây với tổng giá trị viện trợ cam kết là 985.110 USD.

Các chương trình, dự án viện trợ PCPNN đều phát huy hiệu quả, góp phần giải quyết nhu cầu cấp thiết của địa phương cũng như tạo những chuyển biến tích cực trong nhận thức và đời sống của nhân dân trong vùng dự án, góp phần thiết thực trong công tác giảm nghèo, phát triển bền vững, phù hợp các ưu tiên, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Hầu hết các chương trình, dự án PCPNN trong phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN của tỉnh chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực hỗ trợ để giảm nghèo bền vững cho đồng bào DTTS, về y tế, giáo dục - đào tạo, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề xã hội, bảo trợ trẻ em.. Các chương trình, dự án viện trợ PCPNN đều phát huy hiệu quả, góp phần giải quyết nhu cầu cấp thiết của địa phương cũng như tạo những chuyển biến tích cực trong nhận thức và đời sống của nhân dân trong vùng dự án, góp phần thiết thực trong công tác giảm nghèo, phát triển bền vững, phù hợp các ưu tiên, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Theo chức năng, nhiệm vụ của mình, các Sở, ngành và địa phương từ đầu năm 2022 đến thời điểm 31/10/2022, trên địa bàn tỉnh có 42 chương trình, dự án, phi dự án với tổng giá trị cam kết tài trợ 43,1 tỷ đồng, trong đó có 22 chương trình, dự án, phi dự án dành cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số với tổng giá trị cam kết tài trợ 34,9 tỷ đồng *(không tính phần kinh phí đối ứng của địa phương, có bảng tổng hợp kèm theo)*, chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực như y tế, giáo dục - đào tạo, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề xã hội, bảo trợ trẻ em, v.v… *(có biểu tổng hợp kèm theo)*.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Việc triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số" trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã có nhiều kết quả tích cực, cùng với nguồn nhân lực đầu tư từ ngân sách nhà nước và thông qua các dự án, chương trình… đã giúp cho người dân, trẻ em vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của tỉnh đã tiếp cận được các dịch vụ xã hội cơ bản như: Nước sạch, giáo dục, dinh dưỡng, y tế…

Các chương trình, dự án hợp tác quốc tế đã góp phần thực hiện chính sách an sinh xã hội trên địa bàn vùng dân tộc thiểu số của tỉnh; đặc biệt, giúp cho trẻ em có điều kiện học tập và phát triển.

Các chương trình, dự án PCPNN nhìn chung phát huy tốt hiệu quả, góp phần quan trọng trong việc huy động các nguồn vốn phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đáp ứng yêu cầu thiết thực của địa phương; phù hợp với quy hoạch và định hướng ưu tiên phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

1. Thuận lợi

- UBND tỉnh rất chú trọng đến công tác vận động viện trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức PCPNN, các nhà tài trợ nước ngoài hoạt động đúng theo quy định; bố trí đầy đủ và kịp thời vốn đối ứng cho các chương trình, dự án phù hợp với điều kiện của địa phương và cam kết với nhà tài trợ.

- Đa số các sở, ban, ngành, địa phương, các hội, đoàn thể trong tỉnh căn cứ nhu cầu cụ thể đã chủ động xây dựng các chương trình, dự án vận động tài trợ, nhất là các dự án về y tế, giáo dục - đào tạo, giảm nghèo, bảo vệ môi trường, nâng cao năng lực, khắc phục hậu quả thiên tai, phát triển cộng đồng, cải thiện sinh kế,…. Trong quá trình triển khai thực hiện, hầu hết các cơ quan, đơn vị xây dựng và triển khai cơ chế phối hợp hiệu quả với sự tham gia toàn diện của người hưởng lợi; các hoạt động của chương trình/dự án đều được phê duyệt tuân thủ quy định của pháp luật và được triển khai theo nội dung kế hoạch hoạt động do nhà tài trợ và cơ quan đối tác thực hiện, đảm bảo mục đích, mục tiêu đề ra; các bên liên quan kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền các vấn đề phát sinh để kịp thời điều chỉnh và thực hiện đảm bảo hiệu quả.

- Hầu hết các tổ chức PCPNN và nhà tài trợ nước ngoài hoạt động tại tỉnh có mối quan hệ tốt với các đối tác địa phương, luôn tuân thủ các trình tự, thủ tục theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình, dự án tại địa phương; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, các cam kết tài trợ; triển khai các chương trình, dự án đúng tiến độ, giải ngân kịp thời và đạt hiệu quả tương đối cao.

2. Khó khăn

- Giá trị viện trợ vận động trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ngày càng gặp nhiều khó khăn và đang giảm dần do nhiều nguyên nhân khách quan, cụ thể như: Hiện nay, Việt Nam được đánh giá là nước có tăng trưởng cao và công cuộc xóa đói giảm nghèo được thực hiện đạt hiệu quả nhanh, do đó, không còn là địa bàn/ nước ưu tiên viện trợ của các tổ chức PCPNN. Đồng thời, các tổ chức PCPNN có xu hướng thay đổi vùng và lĩnh vực viện trợ không chỉ đối với Việt Nam mà còn các nước khác khi tập trung hơn vào các lĩnh vực mới, phi truyền thống như môi trường, biến đổi khí hậu, nâng cao năng lực thể chế mà không còn là viện trợ vật chất đơn thuần như trước đây.

- Những tác động của dịch bệnh Covid-19 đã làm cho công tác triển khai các khoản viện trợ bị chậm tiến độ; một số dự án chưa được thực hiện theo tiến độ được phê duyệt trong thời gian diễn ra dịch bệnh.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2023

1. Tiếp tục duy trì, tăng cường mối quan hệ hợp tác với các tổ chức PCPNN hiện đang triển khai các chương trình, dự án tại Quảng Ngãi, đồng thời mở rộng, thiết lập quan hệ hợp tác với các tổ chức quốc tế, các tổ chức PCPNN tiềm năng khác để tìm hiểu chiến lược viện trợ của các tổ chức, các nhà tài trợ, từ đó xây dựng kế hoạch vận động viện trợ cho các chương trình,

dự án mang tính chiến lược và lâu dài, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội và chủ trương giảm nghèo của tỉnh.

2. Tăng cường tiếp xúc, trao đổi, làm việc trực tiếp cũng như trao đổi, chia sẻ thông tin trực tuyến qua các hình thức như điện thoại, email, mạng xã hội... để vận động, tranh thủ nguồn viện trợ không hoàn lại không thuộc nguồn hỗ trợ phát triển chính thức của các tổ chức PCPNN và nhà tài trợ nước ngoài, của chính phủ các nước thông qua các cơ quan đại diện ngoại giao tại Việt Nam để thu hút nguồn viện trợ cho cộng đồng và người dân trong tỉnh.

3. Tiếp tục tranh thủ sự giúp đỡ và chủ động phối hợp với các cơ quan Trung ương, đặc biệt là Cục Ngoại vụ (Bộ Ngoại giao), Ủy ban công tác về các tổ chức PCPNN, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam (trực tiếp là PACCOM) và các cơ quan khác để nắm bắt thông tin, tình hình hoạt động của các tổ chức PCPNN, các tổ chức quốc tế tại Việt Nam, qua đó tăng cường việc tiếp xúc để vận động viện trợ vào địa bàn tỉnh; đa dạng hóa công tác xúc tiến, vận động viện trợ PCPNN thông qua nhiều kênh khác nhau.

4. Tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan chức năng của tỉnh với các đối tác nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức PCPNN và nhà tài trợ nước ngoài trong việc thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh và kịp thời giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai các chương trình, dự án tại địa phương. Phối hợp với các Sở, ban ngành liên quan quản lý hoạt động của các tổ chức PCPNN theo quy định hiện hành.

5. Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về đối ngoại nhân dân, viện trợ nước ngoài, quản lý dự án viện trợ,v.v, cho đội ngũ CBCCVC làm công tác quản lý, tham mưu về viện trợ nước ngoài cũng như công tác đối ngoại ở các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh.

6. Tham mưu UBND tỉnh thăm, chúc Tết các tổ chức PCPNN kết hợp vận động xúc tiến viện trợ; có chính sách khen thưởng kịp thời cho cá nhân, tổ chức PCPNN, các nhà tài trợ, các tổ chức quốc tế có nhiều đóng góp tích cực trong công tác viện trợ tại tỉnh.

7. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức sự kiện "Gặp gỡ Quảng Ngãi" tại Hà Nội nhằm vận động viện trợ nước ngoài, kết hợp xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch vào tỉnh, góp phần thực hiện tốt mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, phát triển cộng đồng và an sinh xã hội tại các địa bàn còn nhiều khó khăn của tỉnh.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Bộ Ngoại giao, Ủy ban Công tác về các tổ chức phi chính phủ nước ngoài, Liên hiệp các tổ chức hữu nghị và các Bộ, Ngành Trung ương:

1. Tăng cường trao đổi và cung cấp thông tin về các tổ chức PCPNN và hoạt động viện trợ của các tổ chức PCPNN nhằm giúp địa phương trong quá trình vận động, thu hút, tiếp nhận và sử dụng viện trợ có hiệu quả. Đồng thời, thông tin kịp thời cho địa phương về các vấn đề liên quan đến các tổ chức

PCPNN có tiềm năng tài chính đang hoạt động tại Việt Nam, hỗ trợ nghiệp vụ cho tỉnh trong việc xử lý các vấn đề nhạy cảm, các tổ chức PCPNN có quan hệ phức tạp trên địa bàn tỉnh.

2. Tạo điều kiện thuận lợi trong việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ công tác đối ngoại, vận động, quản lý viện trợ PCPNN của tỉnh.

3. Tiếp tục quan tâm giúp đỡ hơn nữa đối với tỉnh Quảng Ngãi thông qua việc giới thiệu các tổ chức PCPNN mới có nguồn lực lớn đến hoạt động viện trợ tại tỉnh; tạo điều kiện cho tỉnh tham gia các đoàn công tác của Ủy ban công tác về các tổ chức PCPNN hoặc Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam đi thăm và tìm hiểu các tổ chức PCPNN để vận động viện trợ; giúp tỉnh mở rộng quan hệ, tranh thủ viện trợ của các tổ chức PCPNN phù hợp với các xu hướng viện trợ trên thế giới, xác định đúng trọng tâm vận động trong từng thời kỳ để phục vụ cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo của tỉnh; hỗ trợ tỉnh tổ chức các hoạt động xúc tiến vận động viện trợ PCPNN vào tỉnh.

4. Trong thời gian qua, vùng đồng bào DTTS và miền núi của tỉnh Quảng Ngãi đã được quan tâm đầu tư bằng các nguồn lực của Nhà nước thông qua các Chương trình, dự án, chính sách và đã đạt được nhiều kết quả tích cực; tuy nhiện, hiện nay đây vẫn là vùng khó khăn nhất, đây cũng là vùng chịu nhiều ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thiên tai, lũ lụt, sạt lở đất… hệ thống cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ cho sản xuất, sinh hoạt và phát triển kinh tế - xã hội mặc dù đã được đầu tư nhưng còn thiếu đồng bộ nên đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân còn nhiều khó khăn. Vì vậy, rất mong các Bộ ngành Trung ương nghiên cứu đề xuất các cơ quan, tổ chức quốc tế; các nhà đầu tư quan tâm, hỗ trợ, đầu tư để triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi của tỉnh cụ thể như sau:

- Hỗ trợ kỹ thuật để xây dựng các cơ chế, thể chế trong thực hiện chương trình; hỗ trợ nâng cao năng lực cho người dân vùng đồng bào DTTS và miền núi, công chức, viên chức thực hiện công tác dân tộc ở cấp tỉnh và cơ sở.

- Hỗ trợ các dự án cải thiện sinh kế theo hướng liên kết tạo thu nhập bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số Hỗ trợ xây dựng các mô hình, dự án phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phát huy tiềm năng, thế mạnh của vùng đồng bào DTTS và miền núi để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị nhằm nâng cao giá trị của các mặt hàng nông lâm sản để phát triển kinh tế hộ gia đình, nâng cao thu nhập cho người dân để giảm nghèo một các bền vững.

- Hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu ở vùng đồng bào DTTS và miền núi, nhất là hạ tầng phục vụ sản xuất, hạ tầng trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, y tế và bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Hrê. Hỗ trợ dự án cấp điện nông thôn từ nguồn năng lượng tái tạo và các dự án nước sạch, vệ sinh nông thôn bền vững và ứng phó với biến đổi khí hậu vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong giai đoạn hiện nay.

- Hỗ trợ kỹ thuật để xây dựng các mô hình khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh và đổi mới sáng tạo trong sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện của vùng đồng bào DTTS và miền núi.

Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Dân tộc;
- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu: VT, CSDT.

KT.TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

BAN DÂN TỘC

Nguyễn Thế Nhân